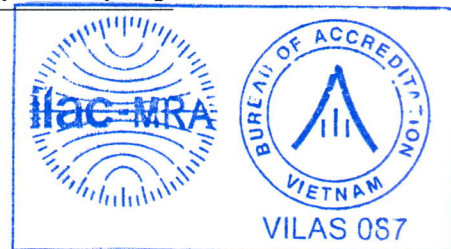




BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

48 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội - Việt Nam
ĐT: +84.24.38252791 - Fax: +84.24.38256911

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH DƯỢC LIỆU CHUẨN DƯỢC ĐIỂN VIỆT NAM

Số: 23/2021

TRI MẪU

(*Rhizoma Anemarrhenae*)

SKS: HP0121110

Thân rễ phơi, sấy khô của cây Tri mẫu (*Anemarrhena asphodeloides* Bunge), họ Hành (Liliaceae), đã được nghiền thành bột.

I. Mục đích sử dụng

Sử dụng trong phép thử định tính bằng phương pháp sắc ký lớp mỏng.

II. Mô tả: Bột màu vàng nhạt.

III. Liên kết chuẩn

Dược liệu chuẩn Tri mẫu (NIFDC - Trung Quốc), SKS: 121070-201806.

Chất chuẩn sarsasapogenin (NIFDC - Trung Quốc), SKS: 110744-201310, HL: 95,0% ($C_{27}H_{44}O_3$), tính theo nguyên trạng.

Chất chuẩn mangiferin (EP CRS), SKS: Y0001751-Batch 1, HL: 96,8 % ($C_{19}H_{18}O_{11}$), tính theo nguyên trạng.

IV. Kết quả phân tích

- | | |
|-----------------------------|---|
| 1. Bột | : Thể hiện các đặc điểm bột của dược liệu Tri mẫu. |
| 2. Độ ẩm | : 11,3 %. |
| PP sấy (1g, 105 °C, 5 h) | |
| 3. Tro toàn phần | : 4,5 %. |
| 4. Tro không tan trong acid | : 0,5 %. |
| 5. Định tính | : Thể hiện các đặc điểm phản ứng hóa học của dược liệu Tri mẫu. |
| Phản ứng hóa học | |

5. Định tính

Phương pháp SKLM

Phương pháp 1

: Sắc ký đồ của dung dịch thử có vết cùng màu sắc và giá trị R_f với vết sarsasapogenin trên sắc ký đồ của dung dịch chất đối chiếu và có các vết cùng màu sắc và giá trị R_f với các trên sắc ký đồ của dung dịch được liệu đối chiếu Tri mẫu.

Phương pháp 2

: Sắc ký đồ của dung dịch thử có vết cùng màu sắc và giá trị R_f với vết mangiferin trên sắc ký đồ của dung dịch chất đối chiếu và có các vết cùng màu sắc và giá trị R_f với các trên sắc ký đồ của dung dịch được liệu đối chiếu Tri mẫu.

6. Chất chiết được trong được liệu

: 60,7 %, tính theo được liệu khô kiệt.

PP chiết nóng, dung môi là ethanol 70 %.

V. Hướng dẫn sử dụng: Không sấy trước khi dùng.

VI. Bảo quản: Nhiệt độ 2 - 8 °C, tránh ánh sáng.

Kiểm tra định kỳ		
Đã kiểm tra	Kiểm tra lần sau	Phụ trách khoa (ký)
	12/2022	<i>Ngaz</i>
12/2022	12/2023	<i>Ngaz</i>
12/2023	12/2024	<i>Ngaz</i>
12/2024	12/2025	<i>Ngaz</i>
12/2025	12/2027	<i>Ngaz</i>

Hà Nội, ngày 06 tháng 01 năm 2022



Lê Quang Thảo

Các thông tin về được liệu chuẩn có thể tra cứu theo địa chỉ: <http://www.nidqc.org.vn>